

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6
TRƯỜNG THCS HOÀNG LÊ KHA**

Công nghệ 8

**Bài 14: Bài tập thực hành
ĐỌC BẢN VẼ LẮP ĐƠN GIẢN**

Phạm Thị Tuyết Lan





MỤC TIÊU:

- Đọc được bản vẽ lắp đơn giản .
- Ham thích tìm hiểu bản vẽ cơ khí.





I. CHUẨN BỊ:

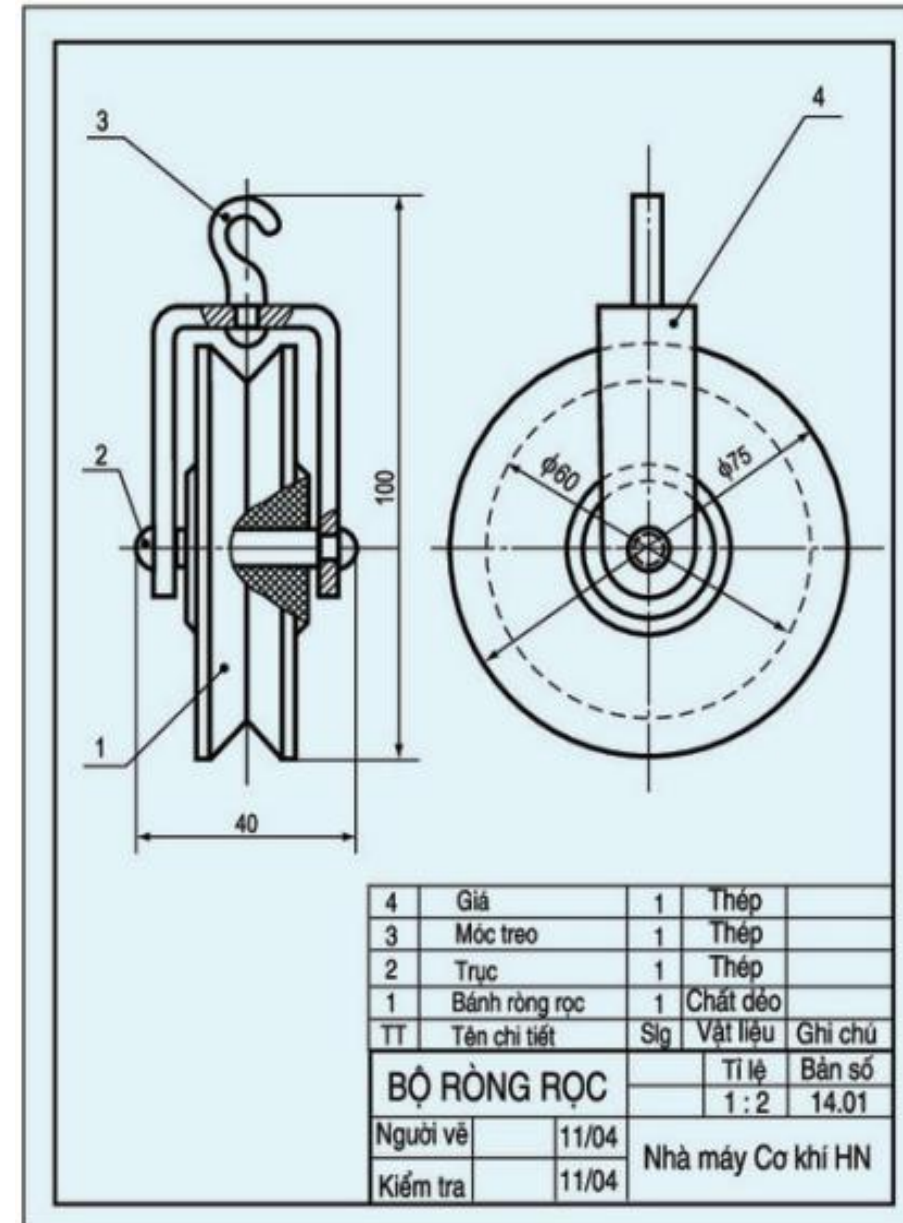
- Dụng cụ: Thước, ê ke, compa, bút chì, bút chì màu, tẩy, ...
- Vật liệu vẽ: Giấy vẽ khổ A4, giấy nháp, ...
- Sách giáo khoa.
- Đề bài: Bản vẽ lắp bộ ròng rọc



II. NỘI DUNG

Đọc bản vẽ lắp bộ ròng rọc (H.14.1) và ghi các nội dung cần hiểu vào mẫu như bảng 13.1 (bài 13)

Trình tự đọc	Nội dung cần hiểu	Bản vẽ lắp bộ ròng rọc
1. Khung tên		
2. Bảng kê		
3. Hình biểu diễn		
4. Kích thước		
5. Phân tích chi tiết		
6. Tổng hợp		



III. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

Học sinh ôn lại cách đọc bản vẽ lắp bằng cách xem lại [Bảng 13.1/SGK/42](#)
Trình tự đọc bản vẽ lắp

Bảng 13.1. Trình tự đọc bản vẽ lắp

Trình tự đọc	Nội dung cần hiểu	Bản vẽ lắp của bộ vòng đai (h.13.1)
1. Khung tên	- Tên gọi sản phẩm - Tỷ lệ bản vẽ	- Bộ vòng đai - 1 : 2
2. Bảng kê	Tên gọi chi tiết và số lượng chi tiết	- Vòng đai (2) - Đai ốc (2) - Vòng đệm (2) - Bu lông (2)
3. Hình biểu diễn	Tên gọi hình chiếu, hình cắt (1)	- Hình chiếu bằng - Hình chiếu đứng có cắt cục bộ
4. Kích thước	- Kích thước chung (2) - Kích thước lắp giữa các chi tiết (3) - Kích thước xác định khoảng cách giữa các chi tiết	- 140, 50, 78 - M10 - 50, 110
5. Phân tích chi tiết	Vị trí của các chi tiết (4)	- Tô màu cho các chi tiết (h.13.3)
6. Tổng hợp	- Trình tự tháo, lắp (5) - Công dụng của sản phẩm	- Tháo chi tiết 2 - 3 - 4 - 1 Lắp chi tiết 1 - 4 - 3 - 2 - Ghép nối chi tiết hình trụ với các chi tiết khác.

III. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

Học sinh kẻ bảng như mẫu **Bảng 13.1/SGK/42** vào tập hoặc trên giấy A4 như sau:

Báo cáo thực hành

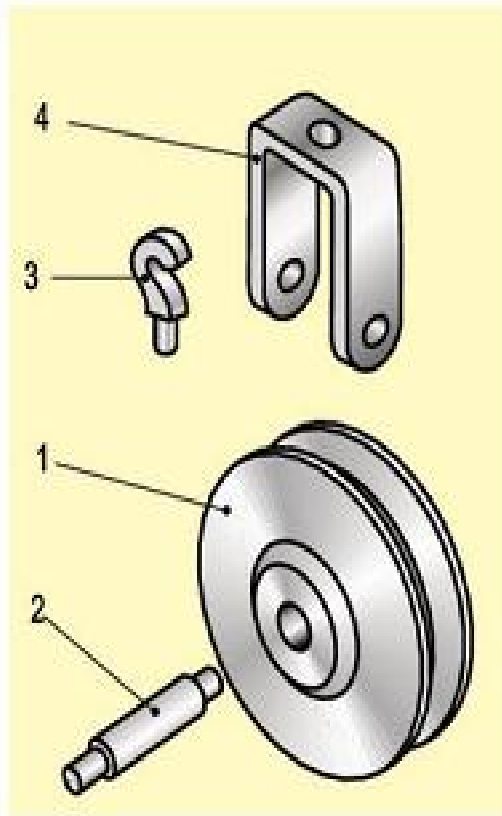
Họ và tên:

Lớp:

Trình tự đọc	Nội dung cần hiểu	Bản vẽ lắp bộ ròng rọc (Hình 14.1/45)
1.		
2.		
3.		
4.		
5.		
6.		

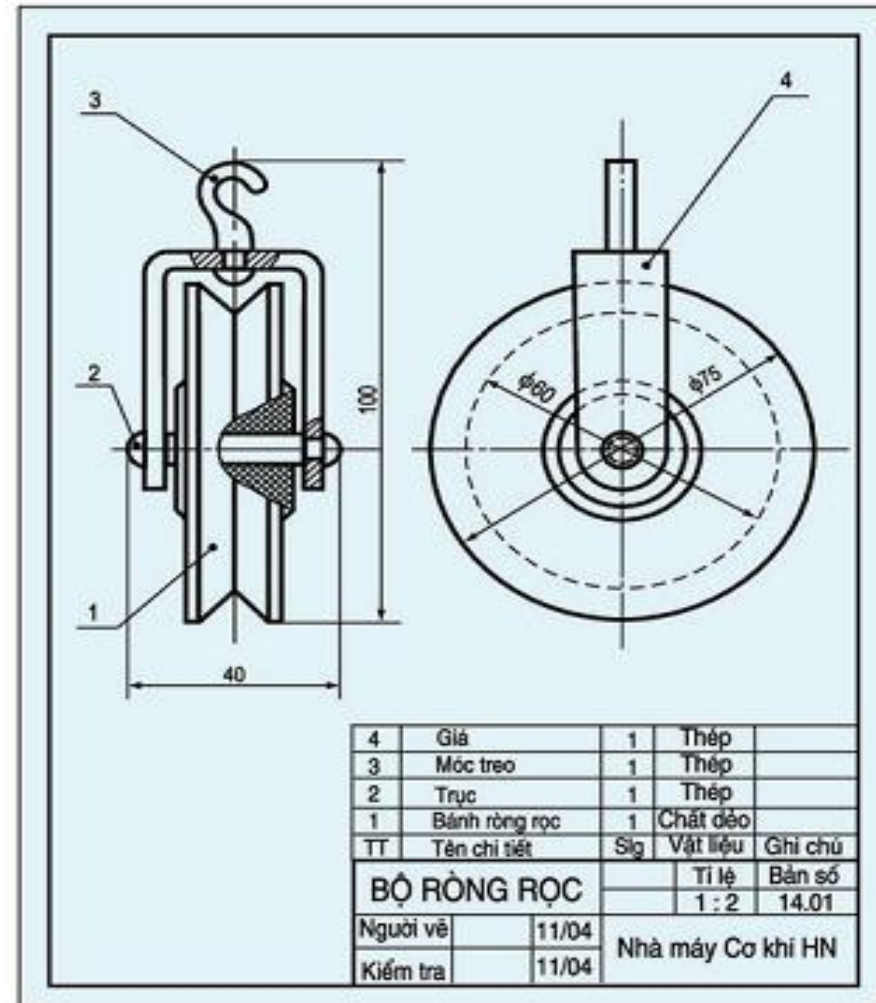
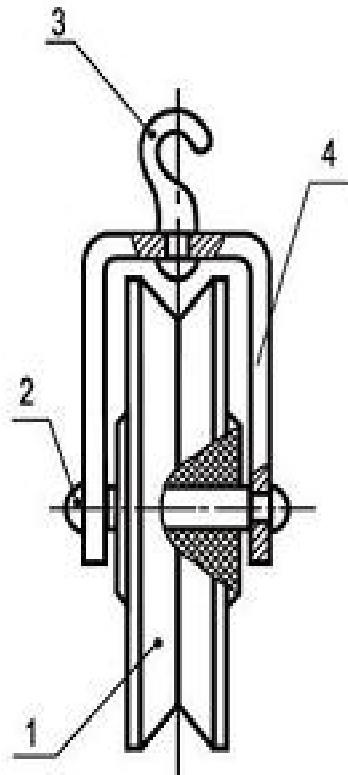
III. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

Học sinh tiến hành đọc bản vẽ lắp bộ ròng rọc (hình 14.1/SGK/45) và điền kết quả vào bảng.



Hình 24.3. Cấu tạo ròng rọc

1. Bánh ròng rọc ; 2. Trục ; 3. Móc treo ; 4. Già đỡ.



PHIẾU THỰC HÀNH

Trình tự đọc	Nội dung cần hiểu	Bản vẽ lắp bộ ròng rọc
1. Khung tên	- Tên gọi sản phẩm - Tỉ lệ bản vẽ	- Bộ ròng rọc - 1:2
2. Bảng kê	Tên gọi chi tiết và số lượng chi tiết	- Bánh ròng rọc (1), trục (1), móc treo (1), giá (1)
3. Hình biểu diễn	Tên gọi hình chiếu, hình cắt	- Hình chiếu đứng có cắt cục bộ - Hình chiếu cạnh
4. Kích thước	- Kích thước chung - Kích thước lắp giữa các chi tiết - Kích thước xác định khoảng cách giữa các chi tiết	- Cao 100, rộng 40, dài 75 - Đường kính ngoài 75, đường kính trong 60 của bánh ròng rọc
5. Phân tích chi tiết	Vị trí của các chi tiết	- Đánh số (1),(2),(3),(4) trên hình
6. Tổng hợp	- Trình tự tháo, lắp - Công dụng của sản phẩm	- Dỡ 2 đầu trục tháo cụm 2-1 trước, tháo cụm 3-4 sau. - Lắp bằng cách tán cụm 3-4 trước, cụm 2-1 sau - Dùng để nâng vật nặng lên cao.

A decorative border made of repeating floral and scrollwork patterns in a light gray color, framing the central text.

Thank You